

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HSST

Ngày: 15 /3 /2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Bùi Đăng Lý

2- Ông Nguyễn Đức Ninh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hưng- Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:

Ông Triệu Tiến Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2018/HSST ngày 22 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thị H, sinh năm 1964, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã C, huyện T, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn 1, xã C, huyện T, Thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn Ph (Đã chết) và bà Nguyễn Thị M1; chồng: Không; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 18/9/2017, được cho tại ngoại ngày 22/9/2017. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1- Chị Nguyễn Thị Anh M (tên gọi khác Nguyễn Thị N), sinh năm 1979.

Trú tại: Thôn 3, xã T, huyện T, Thành phố H. Vắng mặt.

2- Anh Tổng Minh T, sinh năm 1966.

Trú tại: Tổ 3, phố T, phường L, thành phố B, tỉnh B. Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Ngô Gia V, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn P, xã T, huyện C, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết nhau từ trước giữa bị cáo Lê Thị H với Tổng Minh T, sinh năm 1966 ở tổ 3, phố T, phường L, thành phố B, tỉnh B, nên khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 18/9/2017, Tổng Minh T sử dụng số điện thoại 0961.978.692 gọi vào số điện thoại: 0165.985.8600 của Lê Thị H để đặt vấn đề mua dâm, Lê Thị H đồng ý. Khi Tổng Minh T đang nói chuyện với Lê Thị H thì Ngô Gia V, sinh năm 1975 ở xã T, huyện C, Thành phố H (là bạn đang ở cùng T) nói xen vào: “Chị bố trí cho em một em để em đi cùng anh T”. Nghe vậy, H hiểu là V cũng muốn mua dâm. Sau đó H gọi điện đến số điện thoại 0167.525.5687 của Nguyễn Thị Anh M (tên gọi khác là N) sinh năm 1979 ở thôn 3, xã T, huyện T, Thành phố H, để rủ M đi bán dâm. Lê Thị H thỏa thuận sẽ trả M tiền bán dâm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), M đồng ý. Lê Thị H đến công Trường tiểu học xã C, huyện T đón M đến quán cà phê 68, thuộc thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất để gặp T và V. Tại quán cà phê 68, H thỏa thuận với T tiền bán dâm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) /01 người/01 lượt và T phải trả thêm cho H tiền công môi giới là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). T đồng ý và đã trả cho H số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), H cất số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) vào túi quần dài bên trái của H. Lúc đó, V nói: “Thế em đi với ai ?” thì H chỉ tay vào M (Có nghĩa là V sẽ mua dâm của M). Khi thỏa thuận xong việc mua bán dâm thì H chở M đến nhà nghỉ Huy thuộc khu phố thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất. Tại nhà nghỉ Huy, H và T vào phòng số 103, M và V vào phòng số 102 để thực hiện hành vi mua bán dâm. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đang thực hiện hành vi bán dâm cho T, M đang thực hiện hành vi bán dâm cho V thì bị lực lượng Công an huyện Thạch Thất kiểm tra hành chính, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ Tại phòng 102 nhà nghỉ Huy thu giữ 01 (một) bao cao su; 01 (một) vỏ bao cao su nhãn hiệu “OK” đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL, màu trắng đen, đã qua sử dụng, số IMEI1: 355617060817527, số IMEI2: 355610760817535; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen số IMEI: 3056004081725923 đã qua sử dụng.

+ Tại phòng 103 nhà nghỉ Huy thu giữ 02 (hai) bao cao su; 02 (hai) vỏ bao cao su đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG, màu bạc, đã qua sử dụng, số IMEI1: 359929071260019, số IMEI2: 359930071260017; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu X- Phone màu xanh đen đã qua sử dụng; Số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) thu tại túi quần dài bên trái của Lê Thị H.

Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản kiểm tra điện thoại nêu trên và ra lệnh thu giữ thư tín, điện tín đối với số điện thoại: 01659858600 thu của Nguyễn Thị Anh M, số điện thoại: 01675255687 thu của Lê Thị H và số điện thoại: 0961978692 thu của

Tổng Minh T. Kết quả kiểm tra điện thoại và thu giữ thư tín điện tín là trùng khớp nhau và thể hiện trong khoảng thời gian từ 13 giờ 49 phút, ngày 18/9/2017 đến 15 giờ 05 phút, ngày 18/9/2017 Lê Thị H sử dụng số điện thoại 01675255687, Nguyễn Thị Anh M sử dụng số điện thoại: 01659858600 đã gọi điện liên lạc với nhau.

Đối với Nguyễn Thị Anh M là gái bán dâm, Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán dâm bằng hình thức phạt cảnh cáo theo Khoản 1, Điều 23 Nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với Tổng Minh T và Ngô Gia V là khách mua dâm, Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) theo khoản 1, Điều 22 Nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với anh Nguyễn Văn H1 là chủ nhà nghỉ Huy, ngày 18/9/2017 khi Lê Thị H, Nguyễn Thị Anh M, Tổng Minh T và Ngô Gia V vào thuê phòng nghỉ, anh Nguyễn Văn H1 không biết những người trên thuê phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm. Tuy nhiên, anh H1 đã thiếu tinh thần trách nhiệm không kiểm tra giấy tờ tùy thân. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh H1 và đề nghị UBND huyện Thạch Thất xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Nguyễn Văn H1 về hành vi “ thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra hoạt động mua dâm, bán dâm ở cơ sở mình quản lý” bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 17.500.000đ theo khoản 1 Điều 25 Nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 06/CT- VKS ngày 18/01/2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Thị H về tội “ Môi giới mại dâm” theo Khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 328; Điều 38, Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 06 đến 09 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1, Khoản 3 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Tiêu hủy 03 bao cao su đã qua sử dụng; 03 vỏ bao cao su nhãn hiệu “OK”.

Phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Xphone thu giữ của Tổng Minh T, 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung thu giữ của Lê Thị H và 01 điện thoại nhãn hiệu Viet tel thu giữ của Nguyễn Thị Anh M.

Sung vào ngân sách nhà nước số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) thu giữ của Lê Thị H. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ, tang vật của vụ án và lời khai người liên quan. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vì động cơ vụ lợi môi giới mại dâm để thu lời bất chính nên khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 18/9/2017, bị cáo Lê Thị H đã có hành vi môi giới cho Ngô Gia V, sinh năm 1975, ở xã T, huyện C, Thành phố H mua dâm của Nguyễn Thị Anh M, sinh năm 1979, ở thôn 3, xã T, huyện T, Thành phố H để thu lời bất chính số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/9/2017, tại nhà nghỉ Huy ở thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất, trong lúc bị cáo Lê Thị H đang bán dâm cho Tống Minh T tại phòng 103 và Nguyễn Thị Anh M đang bán dâm cho Ngô Gia V tại phòng 102 thì bị Công an huyện Thạch Thất kiểm tra, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ Tại phòng 102 nhà nghỉ Huy thu giữ 01 (một) bao cao su; 01 (một) vỏ bao cao su nhãn hiệu “OK” đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL, màu trắng đen, đã qua sử dụng, số IMEI1: 355617060817527, số IMEI2: 355610760817535 của Nguyễn Thị Anh M; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen số IMEI: 3056004081725923 đã qua sử dụng, của Ngô Gia V.

+ Tại phòng 103 nhà nghỉ Huy thu giữ 02 (hai) bao cao su; 02 (hai) vỏ bao cao su đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG, màu bạc, đã qua sử dụng, số IMEI1: 359929071260019, số IMEI2: 359930071260017 của Lê Thị H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu X- Phone màu xanh đen đã qua sử dụng của Tống Minh T; Số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) thu tại túi quần dài bên trái của Lê Thị H là tiền mua dâm do Tống Minh T trả cho Lê Thị H.

Hành vi trên của bị cáo Lê Thị H đã phạm tội “Môi giới mại dâm” được quy định tại Khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại Khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định về mức hình phạt đối với tội “Môi giới mại dâm” nhẹ hơn mức hình phạt của Bộ luật Hình sự năm 1999, nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo H theo tội danh và điều luật viện dẫn áp dụng nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng xấu tới thuần phong mỹ tục của dân tộc. Mại dâm là nguyên nhân gây ra các bệnh xã hội, làm ảnh hưởng sức khỏe con người, phá vỡ hạnh phúc

của nhiều gia đình nên phải có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt.

Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Bị cáo có bố đẻ tham gia kháng chiến, có anh trai là Liệt sỹ, hiện tại bị cáo H đang mắc bệnh hiểm nghèo (Bệnh ung thư vú di căn) đây là tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo các điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Thị Anh M là gái bán dâm, Tống Minh T và Ngô Gia V là khách mua dâm, Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với họ là đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn H1 là chủ nhà nghỉ Huy, ngày 18/9/2017 khi Lê Thị H, Nguyễn Thị Anh M, Tống Minh T và Ngô Gia V vào thuê phòng nghỉ, anh Nguyễn Văn H1 không biết những người trên thuê phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm. Tuy nhiên, anh H1 đã thiếu tinh thần trách nhiệm không kiểm tra giấy tờ tùy thân. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh H1 và đề nghị UBND huyện Thạch Thất xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Nguyễn Văn H1 là đúng pháp luật.

Vật chứng của vụ án: 03 bao cao su đã qua sử dụng; 03 vỏ bao cao su nhãn hiệu “OK” cần tiêu hủy. Số tiền 700.000 đồng thu giữ của bị cáo H, đây là tiền do bị cáo H thu lời từ việc bán dâm của bị cáo H và chị Nguyễn Thị Anh M, nên sung vào Ngân sách nhà nước. Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu X-phone, màu xanh đen thu giữ của Tống Minh T, điện thoại nhãn hiệu Sam Sung thu giữ của Lê Thị H và điện thoại nhãn hiệu Viet tel thu giữ của Nguyễn Thị Anh M. Bị cáo H, anh T và chị M đã sử dụng điện thoại của mình để liên hệ, giao dịch với nhau về việc mua, bán dâm, nên phát mại 03 chiếc điện thoại trên để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại NOKIA màu đen thu giữ của Ngô Gia V, do V không sử dụng điện thoại này vào việc phạm tội của Lê Thị H nên cơ quan điều tra đã trả lại cho V là đúng pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đang bị bệnh hiểm nghèo, kinh tế khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội “ Mối giới mại dâm”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 328; Điều 38, Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Thị H** 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được thời gian đã tạm giữ từ ngày 18/9/2017 đến ngày 22/9/2017.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1, Khoản 3 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Tiêu hủy 03 bao cao su đã qua sử dụng; 03 vỏ bao cao su nhãn hiệu “OK”.

Phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Xphone thu giữ của Tổng Minh T, 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung thu giữ của Lê Thị H và 01 điện thoại nhãn hiệu Viet tel thu giữ của Nguyễn Thị Anh M.

Các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 18/2018/THA ngày 06/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Sung vào ngân sách nhà nước số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) thu giữ của Lê Thị H, theo ủy nhiệm chi ngày 12/02/2018.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn

